

NGHỊ QUYẾT

Về dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước thị xã Ba Đồn năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ TƯ
(KỲ HỌP THƯỜNG LỆ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số:40/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình về dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số: 4151/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp;

Theo đề nghị của UBND thị xã Ba Đồn tại Tờ trình số:480/TTr-UBND ngày 20/12/2021 về việc đề nghị thông qua dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước thị xã Ba Đồn năm 2022; sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thị xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã Ba Đồn tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước thị xã Ba Đồn năm 2022 như sau:

I. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:

1. TỔNG THU NGÂN SÁCH: 788.317 triệu đồng;

Trong đó:

+ Ngân sách Trung ương hưởng: 1.500 triệu đồng;

+ Ngân sách tỉnh: 47.785 triệu đồng;

+ Ngân sách thị xã hưởng:	585.335 triệu đồng;
+ Ngân sách xã, phường hưởng:	153.697 triệu đồng;
a. Thu ngân sách NN trên địa bàn:	370.650 triệu đồng;
<i>Trong đó:</i> Thu cân đối ngân sách:	370.650 triệu đồng;
b. Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh:	417.117 triệu đồng;
- Bổ sung cân đối	412.809 triệu đồng;
- Bổ sung chế độ chính sách địa phương:	4.308 triệu đồng;
<i>(Có phụ lục chi tiết kèm theo)</i>	
2. TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:	739.032 triệu đồng;
<i>Trong đó:</i> Chi ngân sách thị xã:	585.335 triệu đồng;
Chi ngân sách xã, phường:	153.697 triệu đồng;
Chi ngân sách theo cân đối:	739.032 triệu đồng;
Gồm:	
- Chi đầu tư phát triển:	262.742 triệu đồng;
- Chi thường xuyên:	462.748 triệu đồng;
- Chi dự phòng ngân sách:	13.542 triệu đồng;

II. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH THỊ XÃ 2022:

1. Tổng thu ngân sách thị xã được hưởng:	585.335 triệu đồng;
2. Tổng chi ngân sách thị xã:	585.335 triệu đồng;
Chi cân đối ngân sách:	585.335 triệu đồng;
- Chi đầu tư phát triển:	174.382 triệu đồng;
+ <i>Chi từ vốn XDCB tập trung trong nước:</i>	<i>20.302 triệu đồng;</i>
+ <i>Chi từ vốn thu cấp quyền sử dụng đất:</i>	<i>67.800 triệu đồng;</i>
+ <i>Chi phí lập bản đồ địa chính theo TT 14/2017:</i>	<i>6.280 triệu đồng;</i>
+ <i>Dự kiến đầu tư hạ tầng tạo quỹ đất:</i>	<i>80.000 triệu đồng;</i>
- Chi thường xuyên:	399.111 triệu đồng;
- Chi dự phòng ngân sách:	11.842 triệu đồng;

III. DỰ TOÁN THU, CHI NS XÃ, PHƯỜNG NĂM 2022:


1. Tổng thu ngân sách xã, phường được hưởng:	153.697 triệu đồng;
2. Tổng chi ngân sách xã, phường:	153.697 triệu đồng;
Chi cân đối ngân sách:	153.697 triệu đồng;
- Chi đầu tư phát triển:	88.360 triệu đồng;
<i>Chi từ vốn thu cấp quyền sử dụng đất:</i>	<i>88.360 triệu đồng;</i>
- Chi thường xuyên:	63.637 triệu đồng;
- Chi Dự phòng ngân sách:	1.700 triệu đồng;

Điều 2. Hội đồng nhân dân thị xã giao Ủy ban nhân dân thị xã triển khai thực hiện Nghị quyết này; Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị Quyết này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã cho ý kiến và báo cáo Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Nghị Quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Ba Đồn khóa XX, kỳ họp thứ IV thông qua ngày 24 /12/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- TT.Thị ủy;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQ thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Tổ đại biểu HĐND thị xã;
- Các vị đại biểu HĐND thị xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Phạm Duy Quang